## ***Thứ năm ngày 7 tháng 9 năm 2023***

## **TIẾNG VIỆT**

## **-3- VIẾT**

## **TẬP - CHÉP: ĐÔI BÀN TAY BÉ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Chép lại chính xác bài thơ *Đôi bàn tay bé* (40 chữ). Qua bài chép, hiểu cách trình bày một bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.

- Nhớ quy tắc chính tả **c** / **k**. Làm đúng BT điền chữ **c** hoặc **k** vào chỗ trống.

- Viết đúng 9 chữ cái đầu trong bảng chữ cái theo tên chữ. Thuộc lòng tên 9 chữ cái.

- Biết viết chữ cái A viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng *Ánh nắng ngập tràn biển rộng* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, nối chữ đúng quy định.

+ Năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong bài chính tả.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy tính, Tivi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  - HS hát  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  **Hoạt động 1: Giới thiệu bài**  - GV nêu mục đích và yêu cầu của bài học (như trong phần *Mục tiêu yêu cầu cần đạt*).  **Hoạt động 2: Tập chép**  - GV đọc trên bảng bài thơ HS cần tập chép: *Đôi bàn tay bé*; yêu cầu cả lớp nhìn lên bảng, đọc thầm theo.  - GV mời một số HS đọc lại bài thơ trước lớp, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV đặt câu hỏi và hướng dẫn HS nhận xét bài thơ:  + Bài thơ nói điều gì?  + Tên bài được viết ở vị trí nào?  + Bài có mấy dòng thơ? Mỗi dòng có mấy tiếng? Chữ đầu câu viết như thế nào?  - GV gọi một số HS trả lời câu hỏi, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án, hướng dẫn HS chuẩn bị viết.  - GV nhắc HS chú ý chép đúng những từ ngữ khó: *bàn tay, bé xíu, siêng năng, xâu kim, nhanh nhẹn,...*  - GV yêu cầu HS nhìn mẫu chữ trong vở *Luyện viết 2*, tập một, chép vào vở. GV theo dõi, uốn nắn.  - GV yêu cầu HS đọc lại bài, tự chữa lỗi bằng bút chì ra lề vở hoặc vào cuối bài chép.  - GV nhận xét, đánh giá 2 – 3 bài về các mặt: nội dung, chữ viết, cách trình bày; yêu cầu cả lớp lắng nghe, tự sửa bài của mình.  **Hoạt động 3: Điền chữ *c* hoặc *k***  - GV nêu yêu cầu của BT: Chọn chữ **c** hoặc **k** để điền phù hợp với ô trống.  - GV mời 1 HS nhắc lại quy tắc chính tả của **c** và **k**. GV chốt: **k** + e, ê, i; **c** + a, o, ô, u, ư.  - GV yêu cầu cả lớp làm BT vào vở *Luyện viết 2*, tập một. GV mời 1 HS lên làm BT trên bảng.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm trên bảng của bạn và trình bày bài làm của mình; yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án, yêu cầu HS tự sửa lại bài: *cái đồng hồ, con tu hú, tiếng kêu, câu chuyện, kì lạ*.  **Hoạt động 4: Hoàn chỉnh bảng 9 chữ cái**  + Bài có mấy dòng thơ? Mỗi dòng có mấy tiếng? Chữ đầu câu viết như thế nào?  - GV gọi một số HS trả lời câu hỏi, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án, hướng dẫn HS chuẩn bị viết.  - GV nhắc HS chú ý chép đúng những từ ngữ khó: *bàn tay, bé xíu, siêng năng, xâu kim, nhanh nhẹn,...*  - GV yêu cầu HS nhìn mẫu chữ trong vở *Luyện viết 2*, tập một, chép vào vở. GV theo dõi, uốn nắn.  - GV yêu cầu HS đọc lại bài, tự chữa lỗi bằng bút chì ra lề vở hoặc vào cuối bài chép.  - GV nhận xét, đánh giá 2 – 3 bài về các mặt: nội dung, chữ viết, cách trình bày; yêu cầu cả lớp lắng nghe, tự sửa bài của mình. | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS nghe câu hỏi và trả lời. VD:  + Bài thơ nói về đôi bàn tay bé siêng năng, chăm chỉ, rất đáng yêu.  + Tên bài được viết ở giữa trang vở, cách lề khoảng 4 ô li.  + Bài thơ có 8 dòng, mỗi dòng có 5 tiếng, chữ đầu câu viết hoa, lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.  - Một số HS trả lời câu hỏi. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, lưu ý.  - HS nhìn mẫu chữ trong vở *Luyện viết 2*, tập một, chép vào vở.  - HS đọc lại bài, tự chữa lỗi bằng bút chì ra lề vở hoặc vào cuối bài chép.  - HS lắng nghe, tự sửa bài của mình.  - HS lắng nghe.  - HS nhắc lại quy tắc chính tả của **c** và **k**, lắng nghe GV chốt đáp án.  - 1 HS lên bảng làm bài. Cả lớp làm bài vào vở.  - Một số HS trình bày bài làm của mình và nhận xét bài trên bảng của bạn.  - HS lắng nghe, tự sửa bài vào vở.  - HS lắng nghe.  - Cả lớp đọc theo GV.  - 1 HS làm bài trên bảng lớp, các HS còn lại làm bài vào VBT.  - HS lắng nghe, sửa vào VBT.  - Cả lớp đọc thuộc lòng 9 chữ cái tại lớp. |

***\*Điều chỉnh sau tiết học:***

……………………………………………………………………………………….